| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **84**/2018/QĐST-HNGĐ | *Đống Đa, ngày 15 tháng 11 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
---
## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Quản Văn Tiến.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Đào Thị Chưa;

Ông Bùi Long Hoà.

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa*** *tham gia phiên toà: Bà Phạm Thanh Thúy* - Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 705/2018/TLST-HNGĐ ngày 07/8/2018, về tranh chấp ly hôn.

## XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn*: **Chị Tô Thị Mai**, sinh năm 1981; Đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện cư trú: Số 48 ngõ 115 Nguyễn Lương Bằng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, TP. Hà Nội; Hiện cư trú: Số 151 Đặng Tiến Đông, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội.

*Bị đơn*: **Anh Nguyễn Công Thành,** sinh năm:1980; Đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện cư trú: Số 48 ngõ 115 Nguyễn Lương Bằng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, TP. Hà Nội; Hiện cư trú: Số 151 Đặng Tiến Đông, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tô Thị Mai và anh Nguyễn Công Thành**.

**- Con chung**: Xác nhận chị Mai, anh Thành có 03 con chung là Nguyễn Mai Linh (nữ) sinh ngày 25/3/2003; Nguyễn Minh Thái (nam), sinh ngày 07/4/2014; Nguyễn Tuệ An (nữ) sinh ngày 07/9/2017; Giao cháu Linh, cháu An

cho chị Mai trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Thái cho anh Thành trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Mai, anh Thành tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết về việc cấp dưỡng nên không xét

Chị Mai, anh Thành có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- **Tài sản chung** (động sản và bất động sản): Chị Mai, anh Thành đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Nợ chung**: Chị Mai, anh Thành đều xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Lệ phí**: Chị Mai chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007501 ngày 01/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- UBND p.Nam Đồng;
- Chi cục Thi hành án dân sự q.Đống Đa.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Quản Văn Tiến**

***<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 39-DS:</u>***

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: Số: 56/2017/QĐST-KDTM).

(3) Ghi số ký hiệu và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLST-KDTM).

(4) Ghi họ tên, tư cách đương sự trong vụ án, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của các đương sự theo thứ tự như hướng dẫn cách ghi trong mẫu bản án sơ thẩm.

(5) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản hoà giải thành (kể cả án phí).

(6) Phần cuối cùng của Quyết định cần phải có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành viên Hội đồng xét xử (Quyết định này phải lưu vào hồ sơ vụ án); Quyết định gửi cho các đương sự, cơ quan, tổ chức khởi kiện và Viện kiểm sát cùng cấp thì cần ghi như sau: